



LILAMA 45-1

## CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

✉ : 138-140 Điện Biên Phủ - Quận 1 - Tp Hồ Chí Minh - Việt Nam.

☎ : 08.38297527

Fax: 08.38201455

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

*(Ban hành theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015  
Của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

*TP.HCM, tháng 03 năm 2017*



# MỤC LỤC

## I – THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.....	1
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	1
3.1 Ngành nghề kinh doanh.....	1
3.2 Địa bàn kinh doanh.....	2
4. Thông tin về mô hình quản trị, kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
5. Định hướng phát triển.....	3
5.1 Các mục tiêu chủ yếu.....	3
5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....	3
6. Các rủi ro.....	4

## II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động SXKD.....	4
1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh 2016.....	4
1.2 Những nhân tố ảnh hưởng.....	4
2. Tổ chức nhân sự.....	5
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	8
4. Tình hình tài chính.....	8
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.....	9

## III – BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Báo cáo đánh giá của ban Giám Đốc.....	10
1.1 Đánh giá kết quả hoạt động SXKD.....	10
1.2 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	11
1.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	12
1.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	12
1.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán.....	12
2. Báo cáo đánh giá của HĐQT.....	12
2.1 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty.....	12
2.2 Về hoạt động của ban Giám Đốc.....	12
2.3. Kế hoạch, định hướng phát triển của HĐQT.....	13

## III – QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.....	13
1.1 Thành viên HĐQT.....	13
1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT.....	14
1.3 Hoạt động của HĐQT.....	14
2. Ban kiểm soát.....	16
2.1 Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát.....	16
2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát.....	17
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty.....	17
3.1 Lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Ban giám đốc.....	17
3.2 Hợp đồng/ giao dịch cổ phiếu với cổ đông nội bộ.....	18
3.3 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty.....	18

## IV – BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016.....18

(Đính kèm Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán – 21 trang)

## **+I – THÔNG TIN CHUNG**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0301443037 ngày 9/5/2007
- Vốn điều lệ : 48.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 138-140 Điện Biên Phủ- Phường Đa Kao- Quận 1-Tp.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08.38297527 - Số fax: 08.38202942
- Website : [www.lilama45-1.com](http://www.lilama45-1.com)
- E-mail : [technicaldept@lilama45-1.com](mailto:technicaldept@lilama45-1.com)

### **2. Quá trình hình thành và phát triển :**

Công ty Cổ phần Lilama 45.1 tiền thân là Công ty Lắp Máy và Xây Dựng 45.1 (Doanh nghiệp Nhà nước) thuộc Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 009A/BXD-TCLĐ ngày 27/01/1993 của Bộ xây dựng.

Theo Quyết định số 620/QĐ-BXD ngày 06/04/2006 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện sắp xếp đổi mới doanh nghiệp nhà nước của Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam năm 2006. Công ty Lắp Máy và Xây Dựng 45.1 đã tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần và đã được Bộ xây dựng phê duyệt giá trị doanh nghiệp tại Quyết định số 1455/QĐ-BXD ngày 25/10/2006 với giá trị phần vốn nhà nước là 35.315.800.343 đồng.

Ngày 08/02/2007 Công ty Cổ phần Lilama 45.1 chính thức được thành lập theo Quyết định số 251/QĐ-BXD của Bộ trưởng BXD với phần vốn nhà nước tại Doanh nghiệp là: 24.480.000.000 đồng và phần vốn góp của các cổ đông là: 23.520.000.000 đồng. Công ty cổ phần Lilama 45.1 đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 09 tháng 05 năm 2007 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301443037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp.

Công ty đã thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh lần thứ 5 vào ngày 24 tháng 05 năm 2013. Vốn điều lệ của Công ty là 48.000.000.000 đồng. Trong đó, vốn nhà nước chiếm 51% là: 24.480.000.000 đồng và vốn góp của các cổ đông khác là: 23.520.000.000 đồng.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**3.1 Ngành nghề kinh doanh:** Ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:

- Xây dựng, lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp như: xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hoá lỏng
- Đường dây tải điện, trạm biến thế
- Lắp đặt thiết bị máy móc cho các công trình

- Gia công, chế tạo, lắp đặt kết cấu thép, sửa chữa thiết bị nâng và thiết bị chịu áp lực (binh, bể, đường ống chịu áp lực),

- Và các ngành nghề kinh doanh khác theo giấy phép kinh doanh

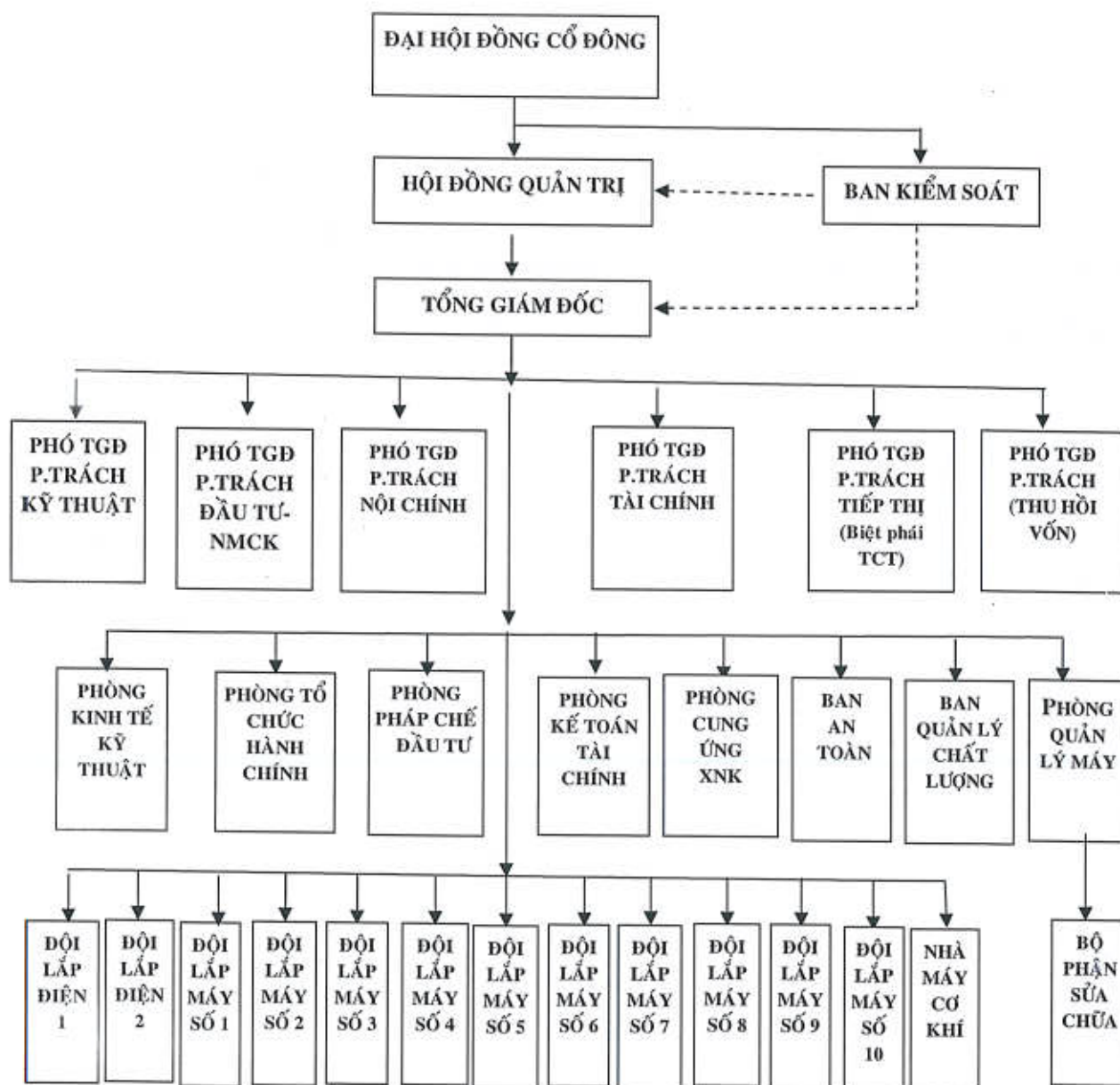
### 3.2 Địa bàn kinh doanh :

- Trụ sở chính: 138-140 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM

- Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1 tại Xã Phước Thiện, KCN Nhơn Trạch 1- Huyện Nhơn Trạch – Tỉnh Đồng Nai.

- Địa bàn kinh doanh : Các công trình Công ty thi công nằm rải rác khắp các tỉnh thành trên cả nước.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, kinh doanh và bộ máy quản lý:



## **5. Định hướng phát triển :**

### **5.1 Các mục tiêu chủ yếu :**

- Mục tiêu về thị trường: duy trì thị trường truyền thống gia công, chế tạo và lắp đặt thiết bị là chủ yếu. Phần đầu trở thành một trong những nhà thầu chế tạo và xây lắp lớn trong khu vực phía nam có khả năng thi công trọn gói các công trình lớn trong nước.

- Mục tiêu tài chính: Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định, đảm bảo mức lợi nhuận để tái đầu tư và phát triển doanh nghiệp. Điều cốt lõi của doanh nghiệp là hiệu quả sản xuất kinh doanh, tối đa hóa lợi nhuận. Việc đạt hiệu quả trong kinh doanh sẽ dung hòa được mối quan hệ giữa các cổ đông với các nhà quản trị công ty.

- Mục tiêu con người: ngoài việc đào tạo quản lý, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV trong Công ty. Bên cạnh đó cần phải giáo dục phẩm chất, đạo đức trong kinh doanh, có tâm huyết và trung thành với Công ty.

- Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực sẵn có của Công ty.

- Đảm bảo quyền lợi và thu nhập của người lao động trong Công ty ổn định và tăng trưởng hàng năm.

### **5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Về thị trường: Cần đẩy mạnh các hoạt động marketing nhằm nâng cao mức tăng trưởng trong các lĩnh vực sản xuất và truyền tải điện, chế biến và phân phối các sản phẩm dầu mỏ, công nghiệp hóa chất thuộc các dự án trong nước .

Triển khai công tác nghiên cứu và chuẩn bị để tham gia chế tạo xuất khẩu và xây lắp ở nước ngoài dựa trên những khách hàng mà đã có quan hệ hợp đồng trước đây ở các dự án trong nước, như Siemen, MHI, Samsung. . . .

- Về sản phẩm: Nghiên cứu, đầu tư để tăng năng lực chế tạo thiết bị và năng lực xây lắp nhằm tăng tỷ trọng thực hiện của các dự án lên trên 5% giá trị đầu tư (Hiện nay chỉ thực hiện được dưới 5% giá trị trong một dự án), có thể chế tạo hoàn thiện một sản phẩm cho như một hàng hóa để cung cấp cho thị trường, thực hiện trọn gói các công trình hoặc dự án nhỏ.

- Về tài chính : Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư; phối hợp đồng bộ với các phòng ban và đội công trình trong công tác quản lý chi phí phục vụ thi công, nghiệm thu và đôn đốc việc thu hồi vốn công trình một cách kịp thời nhằm tăng vòng quay đồng vốn, phát huy dòng tiền một các hợp lý giảm thiểu vốn vay các tổ chức tín dụng để tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Về nhân lực: Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; từ đó đề ra phương án tuyển dụng hoặc/và đào tạo nhằm bố trí sử dụng vào từng chức danh, vị trí, từng ngành nghề, từng công việc cho phù hợp. Phát huy năng lực làm việc của người lao động tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm túc việc

khoản sản phẩm đến từng tổ sản xuất, tối đa hóa khả năng sáng tạo trong lao động sản xuất của cán bộ công nhân viên động viên tinh thần làm việc tích cực và nâng cao trình độ quản lý điều hành sản xuất của mọi thành viên trong doanh nghiệp.

**6. Các rủi ro: không**

**II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2016**

**1. Tình hình hoạt động SXKD:**

**1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh 2016**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ (%) So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	525.856	555.183	105,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.100	300	9,68%
3	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	%	0,59%	0,05%	9,17%
4	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn ĐL	%	6,46%	0,63%	9,68%
5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	25.000	15.002	60,01%
6	Đầu tư	Tr.đồng	10.000	1.754	17,54%

**1.2 Những nhân tố ảnh hưởng:**

**a. Thuận lợi:**

- Ngoài các công trình chuyển tiếp từ các năm trước chuyển sang năm 2016 với giá trị khoản 544 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty đã được Tổng công ty tin tưởng giao thi công phần điện, kho than:- nhà máy điện Vĩnh Tân 4 (46,4 tỷ đồng), lắp đặt bồn cho Nhà máy nhựa Phú Mỹ (13,1 tỷ đồng), Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1 (63,5 tỷ đồng), Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1.... Đảm bảo được một phần công việc trong năm 2016.

- Công ty cũng nhận được một số hợp đồng gia công, chế tạo tại nhà máy cơ khí như: chế tạo kết cấu thép cho PEB, chế tạo kết cấu thép cho Shipyard.....

**b. Khó khăn:**

- Hầu hết các công trình chuyển tiếp sang năm 2016 chủ yếu là các hạng mục lắp đặt thiết bị, kết cấu thép, hệ thống ống...trực tiếp tại công trường. Phần việc chế tạo thiết bị tại nhà máy Cơ khí LILAMA 45.1 không nhiều, nên chưa đảm bảo được thu nhập ổn định cho CBCNV tại Nhà máy.

- Một số công trình có phiếu giá thanh toán hoặc đã hoàn thành nhưng Chủ đầu tư không có tiền thanh toán hoặc chậm trễ trong khâu giải ngân, làm ảnh hưởng đến tình hình thu hồi công nợ và tăng thêm gánh nặng về tài chính Công ty.

- Trong năm 2016, Công ty nhận thi công một số công trình lớn nên vấn đề cung ứng nguồn lao động để thi công các công trình trên gặp rất nhiều khó khăn, nhất là lao động đòi hỏi có tay nghề cao như thợ hàn. Hiện tại, thị trường lao động này có biên độ dao động rất lớn và mặt bằng lương rất cao nên làm ảnh hưởng rất nhiều đến giá thành công trình.

- Một số công trình đã hoàn thành bàn giao, đưa vào sử dụng, đã thanh quyết toán hợp đồng và hết doanh thu nhưng vẫn còn treo chi phí SXKD dở dang rất lớn trên sổ sách kế toán, chưa được kết chuyển giá vốn xác định kết quả sản xuất kinh doanh. Ngoài ra còn một số công trình mới hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng cho chủ đầu tư, chưa được quyết toán nhưng còn tồn chi phí SXKD dở dang trên sổ kế toán lớn hơn nhiều so với giá trị doanh thu dự kiến còn thu được.

- Tình hình tài chính của công ty rất khó khăn, nhiều khoản nợ đã đến hạn hoặc quá hạn thanh toán, tỷ lệ Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu quá cao (vốn điều lệ 48 tỷ đồng). Nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh chủ yếu phụ thuộc vào vay ngân hàng và Tổng công ty, chịu lãi suất cao, ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh.

## **2. Tổ chức nhân sự:**

### **2.1 Ban Giám đốc:**

<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
1	Ông Đặng Bá Cường - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Chức vụ tại các tổ chức khác - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu + Đại diện phần vốn nhà nước + Cá nhân	30/8/1963 Hà Tĩnh Việt Nam Kỹ sư điện Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT Không 788.000 CP, chiếm 16,417%VĐL 768.000CP, chiếm 16,000%VĐL 20.000 CP, chiếm 0,417%VĐL
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
2	Ông Nguyễn Quang Huy - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch	Chuyển công tác 10/2/2017 02/01/1976 Hà Tây Việt Nam

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đại diện phần vốn nhà nước</li> <li>+ Cá nhân</li> </ul> </li> </ul>	<p>Cử nhân kinh tế</p> <p>Phó Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT</p> <p>Không</p> <p>725.714 CP, chiếm 15,119%VĐL</p> <p>720.000 CP, chiếm 15,000%VĐL</p> <p>5.714 CP, chiếm 0,119%VĐL</p>
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
3	<p>Ông Trần Nam Tiến</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tháng năm sinh</li> <li>- Nơi sinh</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>	<p>12/09/1973</p> <p>Việt Yên, Bắc Giang</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</p> <p>Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm 05/04/2016)</p> <p>Không</p> <p>649 CP, chiếm 0.014%VĐL</p>
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
4	<p>Ông Nguyễn Quang Bình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tháng năm sinh</li> <li>- Nơi sinh</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>	<p>18/12/1964</p> <p>Đông Hưng – Thái Bình</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư thông gió</p> <p>Phó Tổng Giám đốc, kiêm thành viên HĐQT</p> <p>Không</p> <p>17.169 CP, chiếm 0.357%VĐL</p>
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
5	<p>Ông Vũ Trọng Hiên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tháng năm sinh</li> <li>- Nơi sinh</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>	<p>03/11/1963</p> <p>Thanh Miện-Hải Dương</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư chế tạo máy</p> <p>Phó Tổng Giám đốc (Biệt phái TCT 1/1/2015)</p> <p>Không</p> <p>1.180 CP, chiếm 0.024%VĐL</p>
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
6	<p>Ông Hoàng Sĩ Nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tháng năm sinh</li> <li>- Nơi sinh</li> <li>- Quốc tịch</li> </ul>	<p>01/05/1970</p> <p>Diễn Bình, Diễn Châu, Nghệ An</p> <p>Việt Nam</p>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>	Kỹ sư cơ khí Phó Tổng Giám đốc ( <i>Bổ nhiệm 05/4/2016</i> ) Không <i>1.180 CP, chiếm 0.024%VĐL</i>
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
7	Ông Nguyễn Văn Thịnh <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tháng năm sinh</li> <li>- Nơi sinh</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>	30/07/1959 Kim Thy – Hưng Yên Việt Nam Kỹ sư cơ khí động lực Phó Tổng Giám đốc Không <i>1.475 CP, chiếm 0.031%VĐL</i>
<b>TT</b>	<b>Danh sách lý lịch tóm tắt</b>	<b>Thông tin</b>
8	Ông Hà Hoàng Giang <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày tháng năm sinh</li> <li>- Nơi sinh</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn</li> <li>- Chức vụ công tác tại Công ty</li> <li>- Chức vụ tại các tổ chức khác</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>	04/09/1982 Phú Thọ Việt Nam Cử nhân kinh tế Kế Toán Trưởng Không <i>Không</i>

## 2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty:

- Tính đến ngày 31/12/2016 Công ty có 2.200 lao động, trong đó: 33 nữ, kỹ sư và cử nhân 182 người và cao đẳng 9 người.

- Chính sách đối với người lao động:

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2016 là: 8,0 triệu đồng/người/tháng tăng hơn năm trước là 11.1%
- Về tiền lương: Công ty đang áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động với công ty. Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, áp dụng lương khoán theo khối lượng công việc hoàn thành trong tháng. Đối với cán bộ nhân viên gián tiếp, nghiệp vụ hưởng lương theo công việc và căn cứ vào trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao.
- Các chính sách bổ sung tiền lương nhân dịp lễ, tết, thưởng thi đua lao động sản xuất, tiền ăn ca cho người lao động được công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động yên tâm công tác.

- Công tác BHXH, BHYT.... Được Công ty thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật. Trang thiết bị an toàn và bảo hộ lao động cũng như đào tạo hướng dẫn về an toàn lao động được công ty trang bị đầy đủ cho người lao động.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

- Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công: Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2016 là 1.755 triệu đồng, chủ yếu cấp cho các công trình trọng điểm là Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1, nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 và NM cơ khí LILAMA 45.1, trong đó :

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>DANH MỤC THIẾT BỊ ĐẦU TƯ</b>	<b>SỐ LƯỢNG</b>	<b>GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (CHỨA VAT)</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Máy xiết bulon	1	145	
2	Máy photocopy	1	110	
3	Máy khoan từ	5	205	
4	Vận thăng lồng	1	1.295	
5				
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.755</b>	

- Đầu tư xây dựng cơ bản : Trong năm 2016, do tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn nên Công ty không triển khai đầu tư thêm các dự án mới, chỉ tập trung giải quyết các vấn đề tồn đọng của 2 dự án: khu nhà ở CBCNV Công ty CP LILAMA 45.1 và dự án nhà máy thủy điện Sardeung.

### **4. Tình hình tài chính:**

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

<b>Stt</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Thực hiện 2015</b>	<b>Thực hiện 2016</b>	<b>Tỷ lệ TH 2016/2015</b>
1	Tổng giá trị tài sản	738.360.449	816.960.247	110,65%
2	Doanh thu thuần	521.329.648	555.183.695	106,49%
3	Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	3.623.913	2.194.285	60,55%
4	Lợi nhuận khác	(604.738)	(1.894.103)	-
5	Lợi nhuận trước thuế	3.019.174	300.181	9,94%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.354.956	240.145	10,20%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	491	50	10,18%

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016
<b>Về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,003	1,006
- Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,419	0,464
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	92,898	93,552
- Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	7,102	6,448
<b>Chỉ tiêu năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	Lần	1,268	1,338
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	%	70,606	67,957
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	0,319	0,029
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,452	0,043
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	4,491	0,456
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	4,906	0,500

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

#### 5.1 Cổ phần: tại ngày 31/12/2016

- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 4.800.000 cổ phiếu
  - + Cổ phiếu phổ thông : 4.800.000 cổ phiếu
  - + Cổ phiếu ưu đãi, cổ phiếu quỹ : không
  - + Cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 4.800.000 cổ phiếu
  - + Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : không

#### 5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu vốn cổ đông của Công ty CP LILAMA 45.1 chốt số tại ngày 31/12/2016

Stt	Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Tổng Cty Lắp Máy VN	2.448.000	24.480.000.000	51,00
2	Cổ đông khác	2.352.000	985.470.000	49,00
	- Cổ đông khác	2.352.000	22.331.750.000	49,00
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.800.000</b>	<b>48.000.000.000</b>	<b>100,00</b>

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu : không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.5 Các chứng khoán khác : không có

### III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Báo cáo đánh giá của Ban Giám Đốc :

1.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ (%) So với kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	525.856	555.183	105,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.100	300	9,68%
3	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	%	0,59%	0,05%	9,17%
4	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn ĐL	%	6,46%	0,63%	9,68%
5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	25.000	15.002	60,01%
6	Đầu tư	Tr.đồng	10.000	1.755	17,54%

Trong năm 2016, công ty tiếp tục thi công các công trình như: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4, Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, Nhà máy nhựa Phú Mỹ và các phần việc tại nhà máy cơ khí....Bên cạnh đó, Công ty tích cực triển khai các dự án mới như: nhà máy nhiệt điện Sông Hậu, nhà máy nhiệt điện Long Phú 1....Hầu hết các công trình đều đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng của chủ đầu tư đã đề ra.

Công ty đã và đang tiếp tục đôn đốc hoàn thiện các hồ sơ nghiệm thu giai đoạn cuối và hoàn tất hồ sơ quyết toán các công trình như: Nhà máy nhiệt điện Mông Dương 1, Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, sửa chữa máy bay thân rộng Hangar A75, Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, chế tạo kết cấu thép cho POSCO, lắp đặt đường ống Đức Hòa-Long An. . . Nhanh chóng thu hồi vốn các công trình đã hoàn thành để thanh toán lương CBCNV, BHXH.....

1.2 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

1.2.1 Tình hình tài sản

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	%
<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>698.652</b>	<b>633.979</b>	<b>64.673</b>	<b>10,20</b>
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	51.611	17.803	33.808	189,90
2- Các khoản phải thu ngắn hạn	270.911	246.841	24.070	9,75
3- Hàng tồn kho	376.130	369.335	6.795	1,84
4- Tài sản ngắn hạn khác	-	-	-	-
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>118.308</b>	<b>104.381</b>	<b>13.927</b>	<b>13,34</b>
1- Tài sản cố định	42.048	44.296	(2.248)	(5,07)
2- Tài sản dài hạn khác	76.260	60.085	16.175	26,92
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>816.960</b>	<b>738.360</b>	<b>78.600</b>	<b>10,65</b>

- Tổng tài sản cuối năm tăng 10,65% chủ yếu là do tăng các khoản như: tiền và các khoản tương đương tiền tăng 33.808 triệu đồng tương đương 189,90%. Trong những ngày cuối năm, Công ty đã nhận được các khoản tiền khối lượng công trình đã hoàn thành của các công trình như Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 và Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn. Bên cạnh đó, trong năm 2016 hàng tồn kho tăng 6.795 tỷ đồng tương đương 1,84% do các khoản nguyên vật liệu nhập kho nhưng chưa hoàn tất thủ tục xuất đi thi công các công trình trong những hạng mục tiếp theo.

- Đồng thời các khoản phải thu ngắn hạn cũng tăng 24.070 triệu đồng tương đương 9,75% nguyên do trong ngày 31/12/2016 Công ty đã xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu cho phần khối lượng hoàn thành của Công trình nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 nhưng sang tháng 1/2017 tiền thanh toán mới về đến tài khoản.

1.2.2 Tình hình nợ phải trả và nguồn vốn:

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	%
<b>A- NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>764.279</b>	<b>685.919</b>	<b>78.360</b>	<b>11,42</b>
1- Nợ ngắn hạn	694.788	631.847	62.941	9,96
2- Nợ dài hạn	69.491	54.072	15.419	28,52
<b>B- NGUỒN VỐN</b>	<b>52.681</b>	<b>52.440</b>	<b>241</b>	<b>0,46</b>
1- Vốn chủ sở hữu	52.681	52.440	241	0,46
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>816.960</b>	<b>738.359</b>	<b>78.601</b>	<b>10,65</b>

- Do đặc thù của ngành xây lắp, việc nghiệm thu – thanh quyết toán công trình thường kéo dài, ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tài chính của Công ty. Việc duy trì tình hình SXKD hiện tại Công ty cần huy động một lượng vốn lớn từ các tổ chức tín dụng như ngân hàng và Tổng Công ty Lắp máy VN. Do vậy tại thời điểm 31/12/2016 vốn vay/ vốn CSH gấp 7,59 lần, con số này khá cao, vì vậy rủi ro về tài chính của Công ty rất lớn.

### **1.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như:

- Hoàn thiện các quy chế quản lý Công ty phù hợp với giai đoạn khó khăn hiện nay
- Tăng cường công tác quản lý về: nhân sự, phương tiện thi công, tài chính, kỹ thuật...
- Đào tạo đội ngũ CBCNV chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ...

### **1.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Phấn đấu trở thành nhà đầu tư uy tín trong nước, đặc biệt là khu vực phía Nam trong lĩnh vực chế tạo cơ khí và xây lắp cơ khí, điện

- Thực hiện trọn gói các gói thầu có quy mô nhỏ và vừa

- Phát triển thị trường ra nước ngoài bao gồm cả chế tạo và lắp đặt, phấn đấu trở thành nhà cung cấp một số thiết bị xuất khẩu thuộc lĩnh vực nhiệt điện, dầu khí.

### **1.5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán: không có**

## **2 Báo cáo đánh giá của HĐQT:**

### **2.1 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty**

Xây dựng được bộ máy điều hành từ Ban Tổng giám đốc đến các đội tổ sản xuất phối hợp với các phòng ban nghiệp vụ một cách đồng bộ, nhịp nhàng và hiệu quả. Chú trọng hỗ trợ và giải quyết kịp thời mọi vướng mắc tại các công trình Công ty đang thi công, tránh trường hợp không để khách hàng, chủ đầu tư phàn nàn về chất lượng thi công. Hàng tháng, hàng quý HĐQT phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban với các trưởng bộ phận, đội trưởng các đơn vị sản xuất nhằm đánh giá tình hình thực tế tại từng thời điểm từ đó đưa ra những giải pháp kịp thời. Trên cơ sở đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ cho kỳ tiếp theo.

### **2.2 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám Đốc:**

Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận quản lý thực hiện đúng chức năng quản lý, điều hành trong mọi hoạt động SXKD của Công ty, luôn tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và HĐQT, luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro, phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà phát triển bền vững cho những năm tiếp theo.

### 2.3 Kế hoạch, định hướng phát triển của HĐQT

- Phân đầu thực hiện tốt các mục tiêu – chiến lược của Công ty đề ra trong giai đoạn 2012-2017

- Tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT theo điều lệ của Công ty.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy chế quản lý nội bộ và triển khai thực hiện nhất quán tại các đơn vị, công trình trực thuộc.

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm và mở rộng thị trường ra nước ngoài.

## III – QUẢN TRỊ CÔNG TY:

### 1. Hội đồng quản trị:

#### 1.1 Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1	Ông Nguyễn Hữu Thành - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu + Đại diện phần vốn nhà nước + Cá nhân	Miễn nhiệm ngày 20/4/2016 03/09/1963 Diễn Châu, Nghệ An Việt Nam Kỹ sư cơ khí chế tạo máy Chủ tịch HĐQT 968.033 CP, chiếm 20,167%VĐL 960.000 CP, chiếm 20,000%VĐL 8.033 CP, chiếm 0,167%VĐL
2	Ông Ngô Văn Phùng - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu + Đại diện phần vốn nhà nước + Cá nhân	Bổ nhiệm ngày 12/5/2016 14/02/1964 Xã Ngĩa Đông, Tân Kỳ, Nghệ An Việt Nam Cử nhân kinh tế Chủ tịch HĐQT 980.000 CP, chiếm 10,417 %VĐL 960.000 CP, chiếm 20,000%VĐL 20.000 CP, chiếm 0,417% VĐL
3	Ông Đặng Bá Cường	(Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc)
4	Ông Nguyễn Quang Huy	(Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc)
5	Ông Nguyễn Quang Bình	(Thông tin chi tiết tại Ban Tổng Giám đốc)

		đốc)
6	Bà Phạm Thị Phương Anh - Ngày tháng năm sinh - Nơi sinh - Quốc tịch - Trình độ chuyên môn - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu	20/11/1962 Hà Tĩnh Việt Nam Cử nhân QTKD Thành viên HĐQT 31.180 CP, chiếm 0,65%VĐL
7	Bà Dương Thị Hải - Chức vụ công tác tại Công ty - Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu	Thư ký HĐQT 3.000 CP, chiếm 0,0625%VĐL

1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

1.3 Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2016 HĐQT công ty đã tổ chức các cuộc họp với nội dung như sau:

STT	Số QĐ/ Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Số BB họp
1	138/CT-HĐQT	27/1/2016	BB họp HĐQT - TH KH SXKD Quý 4 và cả năm 2015, KH SXKD Đầu tư năm 2016, KH SXKD Quý 1/2016, Phê duyệt thanh toán lương phép và ăn ca năm 2015, Thông qua BCTC năm 2015 trước khi kiểm toán, công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2016.	138/CT-HĐQT
2	139/CT-HĐQT	24/3/2016	Nghị quyết của HĐQT - Thông qua việc phê duyệt điều chỉnh giảm giá bán khởi điểm thanh lý phương tiện vận tải đã hết hạn lưu hành, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ, vật tư hư hỏng tồn kho.	139/CT-HĐQT
3	140/CT-HĐQT	20/4/2016	BB họp HĐQT - Phê duyệt BCTC năm 2015 sau khi kiểm toán, PPLN 2015, tờ trình Thù lao HĐQT, BKS 2016, Lưu ký chứng khoán Upcom, công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2016, Bổ nhiệm lại ông Đặng Bá Cường, ông Vũ Trọng Hiên, Bổ nhiệm chức danh PTGD ông Trần Nam Tiến, Ông Hoàng Sĩ Nhân.	140/CT-HĐQT
4	141/CT-HĐQT	20/4/2016	BB họp HĐQT - Miễn nhiệm chức danh người đại diện phần vốn và nhiệm vụ Tổ trưởng Tổ đại diện phần vốn của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam tại Công ty Cổ phần LILAMA 45.1. Miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (ông Nguyễn Hữu Thành).	141/CT-HĐQT



5	142/CT-HĐQT	20/4/2016	Biên bản họp HĐQT - Bầu Ông Đặng Bá Cường, Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP tại Công ty Cổ phần LILAMA 45.1, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 tạm thời giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1. Ngày chốt danh sách cổ đông để đăng ký cổ phiếu: 20/05/2016, Công tác chuẩn bị ĐHCĐ năm 2016 (Rà soát lần cuối).	142/CT-HĐQT
6	143/CT-HĐQT	20/4/2016	Nghị quyết của HĐQT - Thông qua nội dung chốt danh sách cổ đông để lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày chốt danh sách cổ đông để đăng ký cổ phiếu: 20/05/2016.	142/CT-HĐQT
7	144/CT-HĐQT	20/4/2016	BB họp HĐQT - Phê duyệt giới hạn tín dụng tại VCB Bến Thành 2016-2017 là 100 tỷ đồng.	144/CT-HĐQT
8	145/CT-HĐQT	6/5/2016	BB họp HĐQT - Thông qua việc phê duyệt điều chỉnh giảm giá (lần 2) bán khởi điểm thanh lý phương tiện vận tải đã hết hạn lưu hành, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ, vật tư hư hỏng tồn kho. Đồng ý chủ trương nhận chuyển nhượng lại máy móc thiết bị của Sincerity	145/CT-HĐQT
9	146/CT-HĐQT	6/5/2016	Nghị quyết của HĐQT - Thông qua việc phê duyệt điều chỉnh giảm giá (lần 2) bán khởi điểm thanh lý phương tiện vận tải đã hết hạn lưu hành, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ, vật tư hư hỏng tồn kho.	145/CT-HĐQT
10	147/CT-HĐQT	12/5/2016	Biên bản họp HĐQT Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.	147/CT-HĐQT
11	148/CT-HĐQT	12/5/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.	147/CT-HĐQT
12	149/CT-HĐQT	12/5/2016	Biên bản họp HĐQT - Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT tạm thời ông Đặng Bá Cường, Bầu Chủ tịch HĐQT mới Ngô Văn Phùng.	149/CT-HĐQT
13	150/CT-HĐQT	13/7/2016	BB họp HĐQT - Ban hành quy chế hoạt động của HĐQT và Nghị quyết phân định trách nhiệm và quyền hạn của thành viên HĐQT. Đầu tư cải tạo & nâng cấp NMCK LILAMA 45.1, xem xét đánh giá 1 số khu đất của Công ty. Đầu tư vận thăng 02 lồng 02 tấn thông qua hình thức thuê mua tài chính tại Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.	150/CT-HĐQT

14	151/CT-HĐQT	13/7/2016	Nghị quyết của HĐQT - Phê duyệt đầu tư vận thăng 02 lồng 02 tấn thông qua hình thức thuê mua tài chính tại Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.	150/CT-HĐQT
15	152/CT-HĐQT	13/7/2016	Nghị quyết của HĐQT - Thông qua đầu tư cải tạo & nâng cấp NMCK LILAMA 45.1 tại Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.	150/CT-HĐQT
16	153/CT-HĐQT	16/8/2016	BB hợp HĐQT - TH KH SXKD 6T đầu năm 2016, KH SXKD Q3/2016, Phê duyệt giới hạn tín dụng tại hệ thống Ngân hàng BIDV năm 2016, Phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016.	153/CT-HĐQT
17	154/CT-HĐQT	5/12/2016	BB hợp HĐQT - TH KH SXKD 9T đầu năm 2016, KH SXKD Q4/2016. Phê duyệt cho thuê cây xăng.	154/CT-HĐQT
18	155/CT-HĐQT	5/12/2016	Nghị quyết của HĐQT - Giao nhiệm vụ cho ông Nguyễn Quang Bình, ông Nguyễn Quang Huy Chỉ đạo công tác soạn thảo, ban hành quy chế khoán gọn của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.	154/CT-HĐQT
19	156/CT-HĐQT	5/12/2016	Nghị quyết của HĐQT - Thông qua kết quả SXKD quý III và 9 tháng đầu năm 2016, kế hoạch SXKD quý IV năm 2016.	154/CT-HĐQT
20	157/CT-HĐQT	5/12/2016	Nghị quyết của HĐQT - Các công tác khác của Hội đồng quản trị.	154/CT-HĐQT

1.4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

1.5 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị doanh nghiệp: không có

## 2. Ban kiểm soát:

### 2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Lê Đình Khanh	Trưởng ban	-	-	Miễn nhiệm 12/5/2016
2	Tô Thị Hoàng Oanh	Trưởng ban	-	-	Bỏ nhiệm 12/5/2016
3	Lê Đình Khanh	Thành viên	-	-	Bỏ nhiệm 12/5/2016
4	Hoàng Sỹ Nhân	Thành viên	1.180	0.025%	Miễn nhiệm 12/5/2016

5	Phạm Đình Lập	Thành viên	236	0.005%	Miễn nhiệm 12/5/2016
6	Nguyễn Văn Thành	Thành viên	-	-	Bỏ nhiệm 12/5/2016

## 2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát tổ chức 3 cuộc họp với các nội dung:

- Kiểm tra đánh giá tình hình triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ Đông năm 2016
- Kiểm tra tình hình thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, của Công ty về hạch toán kế toán, quản lý tài chính và quản lý đầu tư XDCB trong 6 tháng đầu năm 2016.
- Kiểm tra tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đối với việc SXKD trong quý 3/2016 và cả năm 2016.

Ban kiểm soát công ty đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ của Công ty: giám sát, kiểm tra, thẩm tra báo cáo tài chính và hoạt động SXKD của Công ty nhằm đảm bảo tính chính xác, trung thực về hoạt động của Công ty.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc:

TT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Lương	Thù Lao	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Thành	Chủ Tịch HĐQT	51.500.660		51.500.660	Miễn nhiệm 20/4/2016
2	Ngô Văn Phùng	Chủ Tịch HĐQT	150.829.774		150.829.774	Bỏ nhiệm 12/5/2016
3	Đặng Bá Cường	TGD kiêm thành viên HĐQT	221.761.038	42.000.000	263.761.038	
4	Nguyễn Quang Bình	Phó TGD kiêm thành viên HĐQT	211.402.536	42.000.000	253.402.536	
5	Nguyễn Quang Huy	Phó TGD kiêm thành viên HĐQT	197.892.203	42.000.000	239.892.203	Chuyển công tác 10/2/2017

6	Phạm Thị Phương Anh	Thành viên HĐQT	157.566.499	42.000.000	199.566.499	
7	Vũ Trọng Hiên	Phó TGĐ	46.205.763		46.205.763	Thôi biệt phái 7/10/2016
8	Nguyễn Văn Thịnh	Phó TGĐ	203.789.216		203.789.216	
9	Hoàng Sĩ Nhân	Phó TGĐ	146.207.923		146.207.923	Bổ nhiệm 5/4/2016
10	Trần Nam Tiến	Phó TGĐ	151.696.405		151.696.405	Bổ nhiệm 5/4/2016
11	Dương Thị Hải	Thư ký HĐQT	187.036.461	36.000.000	223.036.461	
12	Lê Đình Khanh	Trưởng ban KS		36.000.000	36.000.000	Miễn nhiệm 12/5/2016
13	Tô Thị Hoàng Oanh	Trưởng ban KS	96.187.638		96.187.638	Bổ nhiệm 12/5/2016
14	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban KS	84.466.441	24.000.000	108.466.441	Bổ nhiệm 12/5/2016
15	Hoàng Sĩ Nhân	Ủy viên Ban KS	65.199.705	12.000.000	77.199.705	Miễn nhiệm 12/5/2016
16	Phạm Đình Lập	Ủy viên Ban KS	53.588.031	12.000.000	65.588.031	Miễn nhiệm 12/5/2016
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.041.899.400</b>	<b>288.000.000</b>	<b>2.329.899.400</b>	

**3.2 Hợp đồng hoặc giao dịch cổ phiếu với cổ đông nội bộ:** không có

**3.3 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:**

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty theo qui định của Luật pháp Nhà nước.

#### IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (đính kèm 21 trang)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2017

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Dặng Bá Cường